

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**TÊN DOANH NGHIỆP:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín (Vietbank);

Địa chỉ: số 47 Trần Hưng Đạo, phường 3, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 2200269805 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 12/01/2007, thay đổi lần thứ 26 ngày 18/10/2021.

Thời gian: 08 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2022.

Hình thức họp: Trực tuyến.

Địa điểm chính: tại Hội trường Lầu 7 – Tòa nhà Lim2, số 62A CMT8, P.Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh.

**THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

- Cổ đông, đại diện và người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông;
- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc;
- Cố vấn cấp cao HĐQT, Cố vấn HĐQT;
- Quý vị khách mời:
- ✓ Đại diện NHNN Việt Nam Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng:
  - + Ông Phạm Kim Hùng – Giám đốc NHNN Việt Nam Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng;
  - + Ông Trương Công Kích – Chánh TT,GS ngân hàng – NHNN Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng;
  - + Ông Bùi Đức Vinh – Đại diện Cục 2 – Cơ quan Thanh tra giám sát ngân hàng – Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- ✓ Đại diện Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Vietbank: Bà Phạm Ngọc Lê Na – Trưởng Phòng kiểm toán cấp cao, Công ty TNHH KPMG Chi nhánh Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI:**

**I. PHẦN NGHI THỨC:**

**1. Ban thẩm tra tư cách đại biểu đọc Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu:**

Đến thời điểm báo cáo, Đại hội có số cổ đông tham dự đại diện cho 391.349.924 cổ phần, chiếm 81,93% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietbank.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Các TCTD, Luật Chứng khoán và Điều lệ Vietbank, Đại hội đồng cổ đông hội đủ điều kiện để tiến hành.

**2. Bà Lê Thị Tuyết Chinh – Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký Hội đồng quản trị:**

Đọc Quy chế làm việc tại Đại hội (đã công bố Dự thảo cho cổ đông trên website Vietbank) và **được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 99,99% biểu quyết đồng ý bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.**

**3. Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu và Thông qua Chương trình đại hội:**

**3.1 Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT - Chủ trì đại hội giới thiệu Chủ tọa đoàn gồm:**

- Ông Dương Nhất Nguyên - Chủ tịch HĐQT;
- Ông Nguyễn Hữu Trung – Phó Chủ tịch HĐQT, Quyền TGD;
- Ông Hứa Ngọc Nghĩa – Trưởng Ban kiểm soát.

**Chủ tọa đoàn được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 99,99 % biểu quyết đồng ý bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.**

**3.2 Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT - Chủ trì đại hội giới thiệu Bà Lê Thị Tuyết Chinh – Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký Hội đồng quản trị và Bà Phạm Thị Luyến – Chuyên viên cao cấp Văn phòng Ban TGD là Thư ký Đại hội.**

**3.3 Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT - Chủ trì đại hội giới thiệu Ban kiểm phiếu:**

- Ông Nguyễn Kim Điện – Phó GD Chi nhánh TP.HCM: Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Thụy Phương Hà – Thư ký HĐQT: Thành viên
- Ông Nguyễn Minh Tuấn – Chuyên viên CC Văn phòng HĐQT: Thành viên
- Bà Lê Vân – Chuyên viên Phòng QLRRTD: Thành viên.

**3.4 Thông qua nội dung Chương trình Đại hội:** Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT – Chủ trì đại hội giới thiệu Chương trình Đại hội (nội dung Chương trình dự kiến đã được công bố cho các cổ đông).

**Đại hội thống nhất thông qua Ban kiểm phiếu và Chương trình Đại hội với tỷ lệ 99,99% biểu quyết đồng ý bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.**

**II. PHẦN NỘI DUNG:**

**1. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:**

- 1.1 Ông Nguyễn Hữu Trung – Phó Chủ tịch HĐQT, Q.Tổng giám đốc trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022 (đính kèm Báo cáo).
- 1.2 Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị (đính kèm Báo cáo).
- 1.3 Ông Nguyễn Hữu Trung – Phó Chủ tịch HĐQT, Q.Tổng giám đốc trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán (đính kèm Tờ trình).

- 1.4 Ông Hứa Ngọc Nghĩa - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát (đính kèm Báo cáo).
- 1.5 Bà Lê Thị Tuyết Chinh – Chánh Văn phòng HĐQT trình bày Báo cáo tiến độ triển khai hồ sơ tăng vốn năm 2020, thực hiện mua cổ phiếu quỹ, niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 (đính kèm Báo cáo).
- 1.6 Ông Đỗ Khoa Hiệp – Phó Tổng giám đốc PT Khối Tài chính trình bày Báo cáo tiến độ, kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2021 – Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ (đính kèm Báo cáo).
- 1.7 Ông Nguyễn Tiến Sỹ - Phó Tổng giám đốc trình bày Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện đầu tư mua tài sản Lim 2 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 (đính kèm Báo cáo).
- 1.8 Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Phó Giám đốc PT Khối QLRR trình bày Báo cáo các khoản cấp tín dụng đối với các đối tượng theo quy định Khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD (đính kèm Báo cáo).
- 1.9 Ông Đinh Nguyên Hải Linh – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (đính kèm Tờ trình).
- 1.10 Ông Đỗ Khoa Hiệp – Phó Tổng giám đốc PT Khối Tài chính trình bày Tờ trình thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 (đính kèm Tờ trình).
- 1.11 Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình thông qua thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 (đính kèm Tờ trình).
- 1.12 Ông Mạc Hữu Danh – Thành viên Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình v/v lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính đối với năm tài chính 2022 và năm tài chính 2023 (đính kèm Tờ trình)
- 1.13 Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Phó Giám đốc PT Khối QLRR trình bày Báo cáo về kết quả phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định tại Thông tư 11/2021/TT-NHNN (đính kèm Báo cáo).
- 1.14 Ông Hứa Ngọc Nghĩa - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2021) – đính kèm Báo cáo.

## 2. Thảo luận:

STT	CỔ ĐÔNG	CÂU HỎI	TRẢ LỜI
1	Nguyễn Thị Ngọc Thủy	Năm 2021, Vietbank đặt kế hoạch LNTT là 1.100 tỷ nhưng không đạt kế hoạch và thực tế	<b>Ông Nguyễn Hữu Trung – Phó Chủ tịch HĐQT, Q.TGD:</b> - Nếu chúng ta điểm lại hoạt

STT	CỔ ĐÔNG	CÂU HỎI	TRẢ LỜI
		<p>chỉ đạt 636 tỷ? Kế hoạch 2022 là 1.090 tỷ (tăng so thực hiện năm 2021 hơn 70%). Cơ sở nào để Vietbank hoàn thành mục tiêu kế hoạch 2022?</p>	<p>động của Vietbank năm 2021 thì tình hình dịch bệnh ảnh hưởng đến khách hàng và hoạt động ngân hàng nói chung qua các đợt giãn cách, Vietbank đã tích cực tham gia cơ cấu lại nợ và giảm lãi suất cho khách hàng theo chỉ đạo của NHNN và phù hợp với hoạt động của khách hàng (khoảng 200 tỷ đồng);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự kiến lợi nhuận năm 2022, với tình hình hoạt động mới: <ul style="list-style-type: none"> <li>➢ Vietbank tích cực xử lý các khoản nợ phát sinh năm 2020, 2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19. Gần 98% khoản vay có TSBĐ tốt nên khả năng thất thoát không có (quý 1, thu hồi nợ xấu của Vietbank theo KH là 80 tỷ đồng nhưng thực tế đã thu hồi 122 tỷ đồng, đóng góp vào Lợi nhuận NH);</li> <li>➢ Triển khai cơ cấu lại hoạt động, quy trình số hóa, nhắm vào phân khúc KH có tỷ lệ lợi nhuận cao hơn.</li> <li>➢ Bán chéo các sản phẩm đối với KHDN.</li> </ul> </li> </ul> <p>Với các nội dung trên, Ban Điều hành tin tưởng đạt được KH lợi nhuận năm 2022.</p>
2	<p>Công ty CP đầu tư Phú Trí</p>	<p>Vốn điều lệ trong năm 2022 dự kiến tăng 1.003 tỷ đồng nhưng lợi nhuận kế hoạch chỉ 1.090 tỷ đồng, vậy việc tăng vốn điều lệ có hiệu quả không? Nếu hiệu quả thì đề nghị NH làm rõ hiệu</p>	<p><b>Ông Đỗ Khoa Hiệp – Phó TGD:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lợi nhuận KH năm thể hiện kết quả kinh doanh ngắn hạn trong năm tài chính, tuy nhiên VDL là cơ sở nền tảng để triển khai</li> </ul>

STT	CỔ ĐÔNG	CÂU HỎI	TRẢ LỜI
		<p>quả như thế nào để thuyết phục cổ đông và nhà đầu tư, quyền lợi của nhà đầu tư như thế nào?</p>	<p>các hoạt động kinh doanh đảm bảo an toàn hoạt động để đạt được hiệu quả những năm sau đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong KHKD 2022, kế hoạch tỷ lệ an toàn vốn (CAR) là trên 9,7%, việc tăng vốn để bảo đảm tỷ lệ này theo kế hoạch.</li> <li>- Cũng như chúng ta, các ngân hàng khác đều đưa ra mục tiêu tăng vốn nhằm triển khai theo đề án tái cấu trúc theo lộ trình của NHNN đề ra, trong đó có cần nâng cao năng lực tài chính và quản trị rủi ro theo chuẩn mực Basel 2 (yêu cầu đáp ứng các chỉ tiêu an toàn theo TT41 và TT13 của NHNN.).</li> <li>- Vietbank chúng ta thuộc nhóm ngân hàng có vốn thấp nên việc tăng VDL là cần thiết nhằm nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo an toàn hoạt động và tạo nguồn lực cần thiết để thực hiện tái cơ cấu (theo đề án của NHNN) và phục vụ phát triển kinh doanh: cải tạo và phát triển mạng lưới, đầu tư nhận diện thương hiệu, đổi mới công nghệ để tăng hiệu quả hoạt động, và nâng cao chất lượng NNL....</li> <li>- Về lâu dài theo đề án tái cấu trúc sẽ phát huy hiệu quả: gia tăng năng lực cạnh tranh và cải thiện suất sinh lời trên VCSH (ROE) sau giai đoạn tái cấu trúc của Vietbank.</li> </ul>
3	Công ty TNHH	Vietbank đặt mục tiêu lọt Top 15	<b>Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ</b>

STT	CỔ ĐÔNG	CÂU HỎI	TRẢ LỜI
	Phan Hoài Hiệp	Ngân hàng TMCP có Tổng tài sản lớn nhất năm 2025. Định hướng kế hoạch chiến lược cụ thể của Vietbank như thế nào trong 4 năm còn lại trong khi kết thúc năm 2021 Tổng tài sản của Vietbank chỉ đạt (103.377 tỷ đồng) và xếp thứ 21/27 ngân hàng?	<p><b>tịch HĐQT:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vietbank là Ngân hàng trẻ tuổi trong hệ thống các NHTMCP được thành lập từ năm 2007. Qua 15 năm hoạt động và phát triển, Vietbank đã trải qua nhiều giai đoạn khó khăn, từng bước khẳng định mình và đạt được những thành tựu nổi bật: <ul style="list-style-type: none"> <li>➢ Vietbank đã tự xây dựng PA CCL hoạt động gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 hướng đến xây dựng ngân hàng TMCP phát triển lành mạnh và đã được NHNN thông qua cho triển khai thực hiện.</li> <li>➢ Vietbank đã triển khai thành công Basell II vào Tháng 11/2019 mà không phải thuê tư vấn bên ngoài.</li> <li>➢ Vietbank đầu tư hệ thống công nghệ lõi Corebanking và thu hút nhiều nhân sự cấp cao của các tổ chức lớn về đóng góp cho sự phát triển của Vietbank.</li> <li>➢ Trong năm 2020-2021, Vietbank đã huy động thêm nguồn lực, thêm cổ vấn cấp cao có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động tài chính-ngân hàng. Với phương châm lấy con người làm trọng tâm để phát triển và là nòng cốt để phục vụ khách hàng tốt nhất; với đội ngũ CBNV tinh, giỏi, sự gắn bó, đoàn kết, chia sẻ, đồng tâm hiệp lực sẽ đẩy Vietbank</li> </ul> </li> </ul>


STT	CỔ ĐÔNG	CÂU HỎI	TRẢ LỜI
			<p>tiến lên phía trước.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp đến, Vietbank đã triển khai và ứng dụng thành công hệ thống Corebanking để chuyển từ ngân hàng truyền thống sang ngân hàng điện tử, ngân hàng số, số hóa các hoạt động ngân hàng.</li> <li>- Trong báo cáo của HĐQT, Vietbank đặt mục tiêu tăng trưởng quy mô đến 2025 là 300.000 tỷ đồng và năm 2022 với TTS 133.000 tỷ đồng, Kế hoạch LNTT là 1.090 tỷ đồng</li> <li>- Ngoài việc số hóa hoạt động, Vietbank dự kiến trình NHNN phê duyệt phát triển mạng lưới thêm một số Chi nhánh tại các địa bàn chưa có sự hiện diện để nhằm mở rộng mạng lưới hoạt động trên toàn quốc.</li> <li>- Vietbank đã đáp ứng các tiêu chuẩn để có thể đưa cổ phiếu lên giao dịch tại sàn giao dịch chính thức sẽ giúp Vietbank kêu gọi được các nhà đầu tư chiến lược cùng với các cổ đông hiện hữu đáp ứng nhu cầu phát triển ổn định và tăng trưởng quy mô.</li> </ul> <p>Với sự nỗ lực quyết tâm và sự đồng lòng, Tôi tin tưởng rằng Vietbank sẽ đạt được mục tiêu như định hướng đề ra</p>
4	Khuu Thị Phương Hằng	Tăng trưởng tín dụng kế hoạch 2022 là 9% là tương đối thấp, như vậy làm thế nào để tăng thu nhập cho NH, sử dụng vốn 1.003 tỷ tăng lên như thế nào?	<p><b>Bà Ngô Trần Đoàn Trinh – Phó TGD:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 9% là mức tăng trưởng tín dụng được NHNN duyệt, với mức tăng trưởng này tuy không</li> </ul>

STT	CỔ ĐÔNG	CÂU HỎI	TRẢ LỜI
			<p>được như kỳ vọng của HĐQT và Ban điều hành, nhưng Vietbank sẽ có những biện pháp khác sau đây để hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>➢ Tái cơ cấu dịch vụ tín dụng: Phát triển phân khúc khách hàng bán lẻ có margin cao, đi cùng với tăng QLRR và giảm nợ quá hạn</li> <li>➢ Rà soát những khoản tín dụng có margin thấp từ đó có biện pháp cải thiện để gia tăng doanh thu cho Vietbank.</li> <li>➢ Tăng cường bán chéo các sản phẩm trên những danh mục hiện hữu có margin chưa được như kỳ vọng, từ đó tăng hiệu quả cho NH.</li> <li>➢ Giảm áp lực tăng huy động cho NH, từ đó có chính sách lãi suất hợp lý, tránh trường hợp lãi suất cao cho các khoản TD như những năm trước.</li> </ul> <p>- Việc tăng VDL 1.003 tỷ: Bổ sung nguồn vốn kinh doanh sinh lời để tăng thu lãi cho Vietbank; Gia tăng vị thế của Vietbank trên thị trường tài chính</p>
5	Công ty TNHH Tư vấn đầu tư An Phát	Đề nghị Ban LĐ Ngân hàng cho biết Kế hoạch phát triển mạng lưới chi nhánh, PGD để mở rộng địa bàn hoạt động, phát triển kinh doanh trong năm 2022 như thế nào?	<p><b>Ông Nguyễn Tiến Sỹ - Phó TGD:</b></p> <p>PTML của Vietnamk năm 2021 chú trọng vào 03 mục tiêu: (i) Rút kinh nghiệm năm 2021 do ảnh hưởng bởi dịch bệnh nên ưu tiên trong năm 2022 để duy trì hoạt</p>



STT	CỔ ĐÔNG	CÂU HỎI	TRẢ LỜI
			động ổn định; (ii) Tổng rà soát các TTKD để di dời phù hợp; (iii) Vietbank lên kế hoạch mở mới một số TTKD tại các địa bàn Vietbank chưa hiện diện. Trường hợp được NHNN chấp thuận thì số Chi nhánh mở mới dự kiến là 05 Chi nhánh và 15 PGD.
6	Công ty CP Tài Việt	Kết quả hoạt động kinh doanh quý I/2022?	<b>Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT:</b>  Quý cổ đông có thể truy cập vào hệ thống báo cáo đã đăng tải trên Website của Ngân hàng để có thông tin về Báo cáo mà quý Cổ đông quan tâm.
7	Công ty TNHH Huỳnh Nguyên Bình	Bao giờ cổ phiếu Vietbank mới được niêm yết sàn HOSE để giúp nhà đầu tư dễ dàng giao dịch hơn vậy?	<b>Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT:</b>  Thời điểm cuối năm 2021, do dịch bệnh kéo dài nếu đưa CP lên sàn sẽ không thuận lợi và ảnh hưởng đến quyền lợi của cổ đông nên HĐQT quyết định chưa thực hiện việc niêm yết CP trên sàn chính thức. Năm 2022, qua xem xét các điều kiện, tại ĐHCĐ lần này, HĐQT tiếp tục trình ĐHCĐ xem xét thông qua thực hiện niêm yết cổ phiếu Vietbank tại sàn HOSE khi thời điểm và điều kiện thị trường thuận lợi trên cơ sở đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật; giao HĐQT quyết định thời điểm cụ thể và sẽ CBTT cho cổ đông.

**3. Chủ tọa đoàn lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông thông qua các vấn đề tại Đại hội bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.**

- Ông Nguyễn Kim Điện – Trưởng Ban kiểm phiếu phổ biến, hướng dẫn các cổ đông thực hiện biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.
- Cổ đông thực hiện biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử. 

**4. Đại hội nghỉ giải lao và tiếp tục làm việc sau 15 phút.**

**5. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội:**

**Ông Nguyễn Kim Điện – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu:**

**5.1 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022:**

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;
- Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.

**5.2 Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:**

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;
- Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.

**5.3 Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị:**

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;
- Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.

**5.4 Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát:**

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;
- Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.

**5.5 Báo cáo tiến độ triển khai hồ sơ tăng vốn năm 2020, thực hiện mua cổ phiếu quỹ, niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021:**

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;

- Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.

5.6 Báo cáo tiến độ, kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2021 (Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ):

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;
- Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.

5.7 Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện đầu tư mua tài sản Lim 2 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;
- Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.

5.8 Báo cáo các khoản cấp tín dụng đối với các đối tượng theo quy định Khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;
- Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.

5.9 Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;
- Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.

5.10 Tờ trình thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2022:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;
- Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979% tổng số phiếu biểu quyết;

*Handwritten signature*

- Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
  - Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- 5.11 Tờ trình thông qua thủ lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
  - Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;
  - Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979 % tổng số phiếu biểu quyết;
  - Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
  - Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- 5.12 Tờ trình v/v lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính đối với năm tài chính 2022 và năm tài chính 2023:
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
  - Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;
  - Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979 % tổng số phiếu biểu quyết;
  - Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
  - Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- 5.13 Báo cáo về kết quả phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định tại Thông tư 11/2021/TT-NHNN:
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
  - Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;
  - Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979 % tổng số phiếu biểu quyết;
  - Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
  - Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- 5.14 Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2021):
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 424.486.744;
  - Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 424.477.677;
  - Số phiếu tán thành: 424.477.677 chiếm tỉ lệ 99,9979 % tổng số phiếu biểu quyết;
  - Số phiếu không tán thành: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết;
  - Số phiếu không ý kiến: chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.

**6. Phát biểu của khách mời:**

**Ông Phạm Kim Hùng – Giám đốc NHNN Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng:**

- Với vai trò là cơ quan quản lý Nhà nước, NHNN Chi nhánh đánh giá cao các kết quả Vietbank đã đạt được trong bối cảnh vừa thực hiện công tác phòng chống dịch, bảo đảm hoạt động kinh doanh kiên tục, vừa thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh: kết quả kinh

doanh năm 2021 của Vietbank với các chỉ số tài chính như VDL trên 4.700 tỷ đồng, TTS trên 100.000 tỷ đồng; NPL được kiểm soát dưới 3%, LNTT trên 600 tỷ đồng, dù chưa đạt được như kỳ vọng nhưng đó là sự nỗ lực rất cao của Ban Lãnh đạo và tập thể CBNV Vietbank; bên cạnh đó, Vietbank cũng là đơn vị có đóng góp lớn trong công tác an sinh và phòng, chống dịch.

- KHKD 2022: đánh giá cao sự quyết liệt của Vietbank trong giai đoạn phục hồi kinh tế;
- Thông tin thêm về chính sách điều hành kinh tế, xã hội để Vietbank vận dụng vào công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh: theo NQ 01/2022/NQ-CP, Chỉ thị 01 năm 2022 của NHNN, NHNN sẽ điều hành thị trường tiền tệ linh hoạt, điều hành lãi suất linh hoạt để các TCTD có tiếp nhận nguồn vốn với chi phí thấp và hỗ trợ khách hàng phục vụ SXKD, tỷ giá được điều hành linh hoạt phù hợp cán cân TTQT, tăng trưởng tín dụng dự kiến 14% toàn ngành (Vietbank có thể đề xuất để NHNN nới lỏng chỉ tiêu tín dụng). Bên cạnh đó, các TCTD trong quá trình hoạt động cũng phải đảm bảo tăng trưởng ổn định, hiệu quả, ưu tiên tín dụng vào các lĩnh vực khuyến khích, SXKD, hạn chế lĩnh vực không khuyến khích.
- Việc thực hiện KHKD của Vietbank: Vietbank đã hoàn thành Đề án cơ cấu lại hoạt động và Xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2022; hiện NHNN đã trình Chính phủ Đề án cơ cấu lại các TCTD năm 2021-2025, Vietbank cần chủ động xây dựng Đề án của mình để xin NHNN phê duyệt hoặc ủy quyền tự phê duyệt và triển khai thực hiện; Cơ cấu lại mạng lưới để hoạt động hiệu quả; Hoàn tất các thủ tục để bổ nhiệm chức danh TGD Vietbank; Thực hiện niêm yết CP sớm nhất để mang lại hiệu quả hoạt động cho Vietbank.

#### **7. Ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT phát biểu đáp từ:**

- Cảm ơn những chia sẻ, chỉ đạo của Đại diện NHNN tại Đại hội cổ đông và những ghi nhận của NHNN với các nỗ lực của Vietbank đối với việc thực hiện các chỉ tiêu KHKD trong giai đoạn khó khăn của dịch bệnh cũng như ghi nhận các cố gắng của Vietbank trong việc XD KHKD năm 2022.
- Đối với các chia sẻ của NHNN về định hướng điều hành CSTT: Vietbank mong muốn tham gia vào việc được giao nguồn vốn giá rẻ để đem đến các sản phẩm tốt nhất cho KH. Vietbank cũng mong muốn được NHNN điều chỉnh chỉ tiêu TD năm 2022 để đạt được chỉ tiêu KD 2022 đã đệ trình ĐHĐCĐ hôm nay.
- Tiếp nhận chỉ đạo của NHNN về tín dụng vào các lĩnh vực khuyến khích, năm 2022 Vietbank tập trung cho vay nhỏ lẻ, ý thức QLRR đối với các khu vực có độ rủi ro cao.
- Đối với chỉ đạo về Đề án cơ cấu lại giai đoạn 2021 – 2025, ngay sau ĐHĐCĐ, HĐQT sẽ chỉ đạo Ban Điều hành xây dựng và sẽ trình NHNN thông qua; rà soát mạng lưới hiện hữu bên cạnh số hóa về công nghệ để hoạt động hiệu quả.
- Ghi nhận chỉ đạo về hoàn thiện chức danh TGD, HĐQT sẽ hoàn thiện nhân sự và trình NHNN về vấn đề này.
- Về việc niêm yết cổ phiếu, sau ĐHĐCĐ, HĐQT sẽ hoàn thiện Kế hoạch, lộ trình thực hiện và thông tin đến cổ đông.

Vietbank cũng cam kết tuân thủ quy định của NHNN, quy định của pháp luật liên quan trong quá trình hoạt động.



### III. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA

Căn cứ kết quả biểu quyết, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã Quyết nghị thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022:

- 1.1 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Chỉ tiêu về quy mô:

*ĐVT: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	THỰC HIỆN 2021	KẾ HOẠCH 2021	% KH 2021	+/- KH 2021
Tổng tài sản	103.377	120.000	86,1%	-16.623
Tổng dư nợ cho vay (bao gồm TPDN)	56.678	60.000	94,5%	-3.322
Tổng huy động vốn (bao gồm GTCG)	74.391	91.000	81,7%	-16.609
Vốn điều lệ	4.777			

- Chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh:

*ĐVT: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	THỰC HIỆN 2021	KẾ HOẠCH 2021	% KH 2021	+/- KH 2021
1	Tổng TN hoạt động	2.258			
2	Tổng CP hoạt động	1.142			
3	LN từ HĐKD trước DP (=1-2)	1.115			
4	CP (Hoàn nhập) DP RRTD	480			
5	LNTT (=3-4)	636	1.100	57,8%	-464

- Chỉ số về an toàn hoạt động:

CHỈ TIÊU	Năm 2021	Quy định NHNN	So với quy định	+/- TH Năm 2020
NPL (Tỷ lệ nợ xấu) theo qui định NHNN	2,25%	≤ 3%	Đạt	0,96%
CAR (HS an toàn vốn tối thiểu)-Theo TT41/NHNN	10,05%	≥ 8%	Đạt	0,70%
LDR (Tỷ lệ CV/Tổng HĐ)	55,19%	≤ 85%	Đạt	0,21%
Tỷ lệ nguồn vốn NH CV TDH	33,25%	≤ 37%	Đạt	6,94%

1.2 Kế hoạch kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Mức tăng so với 2021	Tỷ lệ tăng so với 2021
Tổng Tài sản	103.377	133.000	29.623	28,7%
Tổng dư nợ cho vay	56.678	65.200	8.522	15,0%
Huy động từ khách hàng (gồm GTCG)	74.391	102.000	27.609	37,1%
Lợi nhuận trước thuế	636	1.090	454	71,4%
Tỷ lệ nợ xấu (theo TT11/NHNN)	2,25%	≤ 2,5%		

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản trên BCTC năm 2021 đã được kiểm toán như sau:

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	
		BCTC riêng lẻ đã kiểm toán	BCTC hợp nhất đã kiểm toán
<b>Về các chỉ tiêu liên quan đến kinh doanh</b>			
1	Tổng tài sản	103.377.671	103.377.281
2	Tổng dư nợ khách hàng (Sau DPRRTD)	49.612.464	49.612.464
	Tổng dư nợ khách hàng (Trước DPRRTD)	50.530.156	50.530.156
3	Tổng huy động		
	-Từ TCTD khác	16.815.939	16.815.939
	-Từ khách hàng	66.757.140	66.755.406
4	Lợi nhuận trước thuế	635.065	635.782
<b>Về các chỉ tiêu liên quan đến vốn chủ sở hữu</b>			
1	Vốn chủ sở hữu	5.743.419	5.744.166
2	Vốn điều lệ	4.776.827	4.776.827
3	Các quỹ dự trữ	320.264	320.264
4	Lãi (lỗ) lũy kế	646.328	647.075

- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát.
- Thông qua Báo cáo tiến độ triển khai hồ sơ tăng vốn năm 2020, thực hiện mua cổ phiếu quỹ, niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số

15/20

01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021. Theo đó:

5.1 Đối với việc mua cổ phiếu quỹ:

- (i) Không thực hiện mua cổ phiếu quỹ theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.
- (ii) Giao Hội đồng quản trị quyết định việc sử dụng số dư quỹ khen thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2018, 2019 theo đúng quy định.

5.2 Đối với việc niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán:

- (i) Thực hiện niêm yết cổ phiếu Vietbank tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) khi thời điểm và điều kiện thị trường thuận lợi trên cơ sở đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật.
- (ii) Giao cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm niêm yết cụ thể, các tài liệu, hồ sơ chỉ đạo Ban điều hành, các Khối/Trung tâm/Phòng, Ban và Văn phòng HĐQT thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

6. Thông qua Báo cáo tiến độ, kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2021 – Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐGĐCĐ, theo đó, Đại hội đồng cổ đông thống nhất: tiếp tục triển khai chào bán trái phiếu ra công chúng theo Phương án đã được thông qua ngay sau khi nhận được Văn bản chấp thuận từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

7. Thông qua Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện đầu tư mua tài sản Lim 2 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021.

8. Thông qua Báo cáo các khoản cấp tín dụng đối với các đối tượng theo quy định khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD.

9. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, cụ thể như sau:

*DVT: triệu đồng*

STT	KHOẢN MỤC	THUYẾT MINH	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
1	Lợi nhuận (LN) trước thuế hợp nhất			635.782
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp			129.187
A	LN sau thuế hợp nhất chưa phân phối	(1)-(2)		506.595
B	LN sau thuế của công ty mẹ			505.878
C	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	B x	5%	25.294
D	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính	B x	10%	50.588
E	LN còn lại sau thuế và trích các Quỹ bắt buộc	A-C-D		430.713
F	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi			0
G	Chia cổ tức (Vốn điều lệ X Tỷ lệ chia cổ tức)		0%	0



STT	KHOẢN MỤC	THUYẾT MINH	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
H	LN giữ lại không chia	E-F-G		430.713

10. Thông qua Kế hoạch tăng vốn các năm tiếp theo giai đoạn từ 2023-2025, Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022, cụ thể như sau:

10.1 Kế hoạch tăng vốn các năm tiếp theo giai đoạn từ 2023-2025:

Stt	Kế hoạch tăng vốn	Đơn vị	2021	2022	2023	2024	2025
1	Vốn cấp 1	tỷ đồng	5.740	7.618	9.898	12.858	16.738
a)	Vốn cấp 1 theo kế hoạch kinh doanh	tỷ đồng	5.740	6.618	7.898	9.858	12.738
b)	Tăng vốn điều lệ (vốn góp mới)	tỷ đồng	0	1.000	1.000	1.000	1.000
2	Vốn cấp 2	tỷ đồng	2.403	3.814	6.995	10.439	13.245
a)	Vốn cấp 2 theo kế hoạch kinh doanh	tỷ đồng	2.403	2.314	1.995	1.739	1.545
b)	Phát hành TP tăng vốn cấp 2 mới	tỷ đồng	0	1.500	3.500	4.000	4.000
I	Vốn tự có theo KH KD	tỷ đồng	8.143	8.931	9.893	11.597	14.284
II	Vốn tự có theo kế hoạch tăng vốn	tỷ đồng	8.143	11.431	16.893	23.297	29.984
III	Chênh lệch giữa vốn tự có theo kế hoạch tăng vốn và vốn mục tiêu						
	Chênh lệch = $C_A - C_{target}$	tỷ đồng	1.265	542	2.763	5.126	6.773
	CAR 41		9,99%	10,02%	11,39%	12,14%	12,29%
	CAR 13 (ICAAP)		9,59%	9,42%	10,73%	11,51%	11,59%

10.2 Kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2022:

a. Phương án tăng vốn điều lệ:

(i) Mức tăng Vốn điều lệ:

- Vốn Điều lệ tại thời điểm 31/12/2021: **4.776.826.690.000 đồng** (Bốn ngàn bảy trăm bảy mươi sáu tỷ tám trăm hai mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng chẵn); tất cả đều là cổ phần phổ thông.
- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: **1.003.000.000.000 đồng** (một nghìn không trăm lẻ ba tỷ đồng chẵn), tăng 21% so với cuối năm 2021;
- Vốn Điều lệ mới dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng vốn trong năm 2022: **5.779.826.690.000 đồng** (Năm ngàn bảy trăm bảy mươi sáu tỷ tám trăm hai mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng chẵn);

(ii) Thông tin về cổ phiếu:

- Loại chứng khoán phát hành: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu (CP): 10.000 đồng (mười ngàn đồng chẵn)/ CP;
- Số lượng cổ phiếu dự kiến: **100.300.000 CP** (một trăm triệu ba trăm ngàn cổ phiếu).

(iii) Nguồn và phương thức tăng vốn điều lệ:

- Nguồn sử dụng để tăng vốn điều lệ: từ cổ đông góp mới **1.003.000.000.000 đồng** (một nghìn không trăm lẻ ba tỷ đồng chẵn)

- Vietbank phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nhằm tăng vốn điều lệ năm 2022.

(iv) Các thông tin về tăng vốn trong năm:

- Đối tượng: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của Vietbank tại thời điểm chốt danh sách cổ đông theo quy định của pháp luật;

- Giá phát hành: 10.000 đồng/ CP;

- Số lượng cổ phiếu dự kiến: **100.300.000 CP** (một trăm triệu ba trăm ngàn cổ phiếu);

- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành: **1.003.000.000 000 đồng** (một nghìn không trăm lẻ ba tỷ đồng chẵn);

- Tỷ lệ phân phối cổ phiếu phát hành: Dự kiến 21% số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2021. Cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm với tỷ lệ phân phối là 100 : 21 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ mua thêm 21 cổ phiếu phát hành thêm);

- Mục đích phát hành: Tăng vốn điều lệ;

- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Không bị hạn chế chuyển nhượng;

- Thời điểm thực hiện: Dự kiến từ Quý 3 đến Quý 4 năm 2022. Thời gian thực hiện cụ thể giao cho HĐQT quyết định trên cơ sở phù hợp với Giấy phép/Chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà Nước có thẩm quyền và phù hợp với điều kiện thị trường.

(v) Nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ:

- Số lượng cổ phiếu phát hành được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu;

- Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) giao cho HĐQT quyết định.

(vi) Kế hoạch sử dụng vốn thu được:

Toàn bộ phần vốn tăng từ phát hành cổ phiếu năm 2022 là **1.003.000.000.000 đồng** được dự kiến sử dụng toàn bộ cho việc mở rộng mạng lưới hoạt động, bảo đảm tuân thủ các tỷ lệ an toàn trong hoạt động, sinh lợi cho hoạt động kinh doanh Vietbank, đảm bảo phù hợp quy định của NHNN về tỷ lệ đầu tư tài sản cố định đối với tổ chức tín dụng.

(vii) Hiệu quả kinh doanh trên cơ sở mức Vốn điều lệ mới:

STT	Chỉ tiêu (đvt tỷ đồng, %)	Thực hiện 2021	KH 2022	
			Chỉ tiêu	% tăng trưởng
1	Vốn điều lệ	4.777	5.780	21%
2	Dư nợ tín dụng (a + b)	56.678	65.200	15%
a	Dư nợ cho vay khách hàng	50.530		
b	Số dư mua, đầu tư TP doanh nghiệp	6.148		
3	Huy động từ khách hàng (bao gồm GTCG)	74.391	102,000	37%

4	Tiền gửi tại và cho vay các TCTD khác	14.639	20.645	41%
5	Tiền gửi của và vay các TCTD khác	21.354	20.914	-2%
6	Tổng Tài sản	103.377	133.000	28%
7	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	636	1.090	71%
8	Tỷ lệ nợ xấu (NPL) theo TT11/NHNN	2,25%	≤ 2,5%	
9	Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo TT41	10,05%	≥ 9,7%	
10	Các tỷ lệ đảm bảo an toàn khác	Tuân thủ quy định của NHNN	Đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN	
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	9,19%	12,00%	31%
12	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản Có bình quân (ROA)	0,52%	0,68%	31%

- b. Chấp thuận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở kết quả triển khai thành công của Phương án.
- c. Giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị quyết định, bao gồm nhưng không giới hạn:
- (i) Các vấn đề, thủ tục pháp lý cần thiết, kể cả việc sửa đổi, bổ sung hoàn chỉnh Phương án khi trình để được Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền xem xét và chấp thuận, dựa trên các nguyên tắc phù hợp với điều kiện thực tế hoạt động của Vietbank; tuân thủ đúng quy định của pháp luật; và đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
  - (ii) Thời điểm phát hành kể cả thời điểm dừng đợt phát hành cổ phiếu phù hợp với thực tế và hướng dẫn của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền;
  - (iii) Xử lý số cổ phiếu lẻ;
  - (iv) Sửa đổi, bổ sung kế hoạch sử dụng vốn thu được, để đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế kinh doanh và đem lại hiệu quả cho Vietbank;
  - (v) Sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký lưu ký, giao dịch đối với chứng khoán bổ sung theo hướng dẫn của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền;
  - (vi) Thực hiện các thủ tục pháp lý về sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ và các giấy tờ pháp lý khác có liên quan đến cập nhật mức vốn điều lệ mới của Vietbank.

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, Hội đồng quản trị có quyền quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được ủy quyền; Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công các đơn vị thuộc Vietbank thực hiện các công việc cần thiết theo quy định của pháp luật; Hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; Làm việc với các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và các Bên liên quan; Thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao, phù hợp với quy định pháp luật.

11. Thông qua Tờ trình thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022, cụ thể:

- Tổng ngân sách và thù lao hoạt động của HĐQT và BKS dự kiến năm 2022 là 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng chẵn);

19/20




- Tổng mức thù lao của các thành viên HĐQT, Ban KS là chưa bao gồm thuế TNCN. Toàn bộ thuế TNCN liên quan theo quy định sẽ do Vietbank chi trả. Đồng thời Đại hội đồng Cổ đông thuận giao cho HĐQT/Thường trực HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên.
12. Thông qua Tờ trình v/v lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính đối với năm tài chính 2022 và năm tài chính 2023, cụ thể:
- Đối với năm tài chính 2022 và năm 2023: chấp thuận chọn Công ty KPMG thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ và Vietbank AMC.
  - Trong trường hợp có sự thay đổi đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023, chấp thuận lựa chọn 01 (một) trong số 03 (ba) công ty kiểm toán quốc tế hàng đầu tại Việt Nam (bao gồm các công ty: PricewaterhouseCoopers-PWC, Deloitte, EY) hoặc 01 (một) trong 30 (ba mươi) công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Việc lựa chọn sẽ được Ban kiểm soát đề xuất cụ thể gửi đến Hội đồng quản trị và báo cáo kết quả thực hiện trong kỳ Đại hội đồng cổ đông liền kề.
13. Thông qua Báo cáo về kết quả phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định tại Thông tư 11/2021/TT-NHNN.
14. Thông qua Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các TV HĐQT, BKS và Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2021).

#### IV. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội đã được thông qua với tỷ lệ nhất trí là 99,97% bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

THƯ KÝ



PHẠM THỊ LUYẾN



LÊ THỊ TUYẾT CHINH

CHỦ TỌA



DƯƠNG NHẤT NGUYÊN